

Bản án số: 425/2018/DS-ST

Ngày: 24-9-2018

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đăng Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Mai

2. Ông Võ Thành Viên

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh:*** Không tham gia phiên tòa.

Ngày 24 tháng 9 năm 2018 tại Phòng xử dân sự, trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 206/2018/TLST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2018 về Tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 343/2018/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 8 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 317/2018/QĐST-DS ngày 05 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần V; địa chỉ trụ sở: Đường H, phường N, quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Lương Thị Thanh T là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 09/4/2018) (vắng mặt);

Bị đơn: Ông Cao Mạnh D, sinh năm 1984; địa chỉ cư trú: Đường Q, phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 09/4/2018 của Ngân hàng thương mại cổ phần V và quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn bà Lương Thị Thanh T trình bày:

Ngày 08/01/2013, Ngân hàng thương mại cổ phần V (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) và ông Cao Mạnh D có ký hợp đồng tín dụng số 20130107-500000-0028, nội dung: Ngân hàng cho ông D vay số tiền 60.000.000 đồng, lãi suất 2.5%/tháng, mục đích tiêu dùng cá nhân. Ông D có trách nhiệm thanh toán số tiền 91.677.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 36 tháng: 25 tháng đầu trả 2.548.000 đồng/tháng, tháng cuối cùng trả 2.497.000 đồng. Thanh toán vào ngày 08 hàng tháng.

Thực hiện hợp đồng, ông D đã nhận đủ số tiền từ Ngân hàng và thanh toán số tiền 41.370.000 đồng. Tuy nhiên kể từ ngày 25/10/2014 cho đến nay, ông D không thanh toán số tiền còn lại cho Ngân hàng.

Do ông D vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông D phải thanh toán số tiền nợ gốc: 39.689.532 đồng, tiền lãi 10.617.468 đồng, tổng cộng 50.307.000 đồng; trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn ông Cao Mạnh D mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, cũng như triệu tập họp lệ nhưng ông D vẫn không nộp (gửi) cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện và nộp các chứng cứ, tài liệu kèm theo hoặc có mặt tại Tòa án để có ý kiến, tham gia hoà giải.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục:

Bị đơn là ông Cao Mạnh D đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan; người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 09/4/2018 và yêu cầu trong quá trình giải quyết vụ án của nguyên đơn thì đây là tranh chấp Hợp đồng vay tài sản và là loại vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu của đương sự

Theo đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng số 20130107-500000-0028

ngày 08/01/2013, ông D có vay Ngân hàng số tiền 60.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân, thời hạn vay 36 tháng, phương thức cho vay trả góp, hàng tháng trả vốn và lãi là 2.548.000 đồng, trả trong thời hạn 36 tháng, với tổng số tiền là 91.677.000 đồng.

Theo các chứng cứ trong hồ sơ vụ án thì nguyên đơn đã thực hiện nghĩa vụ của hợp đồng; còn bị đơn trong quá trình thực hiện hợp đồng đã thanh toán được tổng cộng số tiền 41.370.000 đồng. Tuy nhiên, kể từ ngày 25/10/2014 đến nay, bị đơn không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền còn lại mặc dù đã được nguyên đơn nhắc nhở, tạo điều kiện.

Xét thấy, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ về số tiền phải thanh toán và thời hạn thanh toán theo quy định tại tiêu mục 7.1 Điều 7 của Hợp đồng tín dụng nêu trên. Do đó, việc Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn phải thanh toán số tiền nợ gốc: 39.689.532 đồng, tiền lãi 10.617.468 đồng, tổng cộng 50.307.000 đồng là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngoài ra, kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm bị đơn còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bị đơn phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay theo quy định tại Án lệ số 08/2016.

[4] Về án phí:

Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, cụ thể: 50.307.000 đồng $\times$ 5% = 2.515.350 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Án lệ số 08/2016, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là Ngân hàng thương mại cổ phần V, buộc ông Cao Mạnh D phải thanh toán số tiền nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín

dụng số 20130107-500000-0028 ngày 08/01/2013, tổng cộng 50.307.000 (năm mươi triệu ba trăm lẻ bảy ngàn) đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm ông Cao Mạnh D còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Cao Mạnh D phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí:

Ông Cao Mạnh D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.515.350 đồng.

Ngân hàng thương mại cổ phần V không phải chịu án phí, được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 1.257.675 theo biên lai thu tiền số AA/2017/0029208 ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q. Gò Vấp;
- Chi cục THADS Q. Gò Vấp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trần Đăng Tân